

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ 4: NGHỀ NGHIỆP

Thời gian thực hiện: 4 tuần
(từ 10/11/2025 đến 05/12/2025)

I. Lĩnh vực, mã hoá mục tiêu, mục tiêu giáo dục theo chủ đề, nội dung giáo dục theo chủ đề, dự kiến nội dung hoạt động:

Lĩnh vực phát triển	Mã hóa mục tiêu	Mục tiêu giáo dục theo chủ đề	Nội dung giáo dục trong chủ đề	Dự kiến các hoạt động giáo dục
a. Phát triển vận động :				
1. Phát triển thể chất	MT1:	Trẻ khoẻ mạnh, cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi: - Cân nặng: + Trẻ trai: 15,9 – 27,1 kg + Trẻ gái: 15,3 – 27,8 kg - Chiều cao: + Trẻ trai: 106,1 – 125,8 cm + Trẻ gái: 104,9 – 125,4 cm	- Đảm bảo chế độ dinh dưỡng hợp lý đáp ứng nhu cầu phát triển của trẻ theo độ tuổi. - Chế độ dinh dưỡng đáp ứng nhu cầu khuyến nghị năng lượng của trẻ tại trường theo độ tuổi: 615 - 726 Kcal/ngày/trẻ (Chiếm 50 - 55% nhu cầu cả ngày 1230 - 1320 Kcal) - Kiểm tra sức khỏe định kì: 2 lần/năm - Cân, đo trẻ theo quý, mỗi quý cân, đo một lần. - Đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ theo biểu đồ phát triển. - Thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh; can thiệp sớm đối với trẻ suy dinh dưỡng và có nguy cơ suy dinh dưỡng.	* Hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng. - Ăn đầy đủ các chất theo thực đơn, ngủ đủ giấc. - Phối hợp với cha mẹ trẻ chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng và có nguy cơ suy dinh dưỡng.
	MT2:	Trẻ thực hiện đúng thuần thực các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/ bài hát.	*/Hô hấp: + Hít vào thật sâu; Thở ra từ từ. + Hít vào thở ra kết hợp với sử dụng đồ vật. Bắt chước tiếng kêu của đồ vật, động vật.	* Hoạt động thể dục sáng. - Tập các động tác thể dục theo cô. * Hoạt động học - Tập bài tập phát triển chung.

		Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.	<i>*/ Các động tác phát triển cơ tay và bả vai:</i> - Đưa hai tay lên cao, ra phía trước, sang hai bên (kết hợp với vẫy bàn tay, quay cổ tay, kiễng chân). - Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân. Hai tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao. <i>*/ Các động tác phát triển cơ lưng, bụng, lườn :</i> - Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao, chân bước sang ngang, sang trái. - Quay người sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông hoặc hai tay dang ngang, chân bước sang phải, sang trái. - Nghiêng người sang hai bên, kết hợp tay chống hông, chân bước sang phải, sang trái. <i>*/ Các động tác phát triển cơ chân:</i> - Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía trước. - Nhảy lên, đưa hai chân sang ngang, nhảy lên đưa một chân về phía trước, một chân về sau.	
	MT7:	Phối hợp với người khác thực hiện vận động có sử dụng dụng cụ. (CS7)	- Chuyên, bắt bóng qua đầu, qua chân. - Tung bóng lên cao và bắt. - Tung, bắt bóng tại chỗ. - Bò bằng bàn tay, bàn	* Hoạt động học: - Bò bằng bàn tay, bàn chân `4 m. - Bò bằng bàn tay, bàn chân 5 m. - Bò chui qua ống dài

			chân 4 m. - Bò bằng bàn tay, bàn chân 5m. - Bò chui qua ống dài 1,5 x 0,6m. - Bò dích dắc qua 5 - 6 điểm (cách nhau 1,5m theo yêu cầu)	1,5 x 0,6 m - Bò dích dắc qua 7 điểm.
		b. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe.		
	MT9:	- Duy trì thể lực khi tham gia hoạt động thể chất trong môi trường thay đổi. (CS3)	- Tập luyện kỹ năng: Tự rửa tay bằng xà phòng. - Tập luyện một số thói quen tốt về sức khỏe.	* Hoạt động ăn. - Tự rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn trưa, sau khi đi vệ sinh.
	MT11:	Thực hiện các việc tự phục vụ không cần sự giúp đỡ. (CS9)	- Tự chải tóc, vuốt tóc khi bù rối. - Xóc lại quần áo khi bị xô lệch	* Các hoạt động trong ngày - Yêu cầu trẻ giữ quần áo, đầu tóc gọn gàng trong các hoạt động hàng ngày.
2. Tình cảm - xã hội	Trẻ em có thể quản lý cảm xúc và thể hiện trách nhiệm với người khác.			
	MT21:	Nhận biết và thể hiện cảm xúc phù hợp với mọi người xung quanh. (CS19)	- Chăm chú lắng nghe người khác nói, nhìn vào mắt người nói - Trả lời câu hỏi và đáp lại bằng cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh như dấu hiệu của sự hiểu biết.	* Các hoạt động trong ngày: - Chăm chú lắng nghe người khác nói. - Hướng dẫn trẻ trả lời câu hỏi và đáp lại bằng cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh như dấu hiệu của sự hiểu biết.
		Trẻ em ứng xử phù hợp với người khác và môi trường.		
	MT26:	Tôn trọng sự khác biệt của người khác. (CS24)	Tôn trọng, giới tính, sở thích, dân tộc, ngôn ngữ, phong tục tập quán của người khác. - Gọi tên và chấp nhận các sở thích giống và khác nhau giữa mình và các bạn khác. - Không chê bai bạn về:	* Hoạt động đón, trả trẻ, hoạt động học, hoạt động góc

			sản phẩm hoạt động, hoặc quần áo, đồ dung của bạn. - Nhận ra rằng mọi người có thể sử dụng các từ khác nhau để chỉ cùng một vật.	
Trẻ em thể hiện sự trung thực trong giao tiếp và ứng xử với người khác.				
	MT30:	Nhận ra lỗi, biết nói lời xin lỗi và sửa lỗi. (CS28)	- Nhận xét và tỏ thái độ với hành vi “đúng” “sai”, “tốt” - “xấu” - Nhận ra ảnh hưởng của hành vi: Vứt rác ra đường là sai vì gây bẩn, ô nhiễm môi trường, có hại cho sức khỏe của mọi người.	* Hoạt động học; hoạt động vui chơi: - Cho trẻ quan sát tranh ảnh các hành vi của con người với môi trường và nhận xét tỏ thái độ với hành vi “đúng”, “sai”, “tốt”, “xấu”.
	MT31:	Giữ lời hứa và thực hiện lời hứa với người khác.(CS29)	- Giơ tay khi muốn nói. - Không nói leo, nói trống không, không ngắt lời người khác... - Tôn trọng người nói bằng việc chỉ đặt câu hỏi khi họ đã nói xong.	* Các hoạt động trong ngày: - Giáo giục trẻ trong mọi hoạt động trong ngày.
3.Ngôn ngữ và giao tiếp	a. Trẻ em nghe hiểu và sử dụng ngôn ngữ trong giao tiếp			
	MT32:	Trẻ nghe và nhận từng tiếng trong câu hỏi (CS30)	- Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi. - Nghe các bài thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè theo nhiều cách khác nhau (nghe trên đài, nghe cô đọc, nghe các bạn đọc...) - Trò chuyện, trao đổi về nội dung truyện, thơ, đồng dao, ca dao mà trẻ được nghe	* Hoạt động góc - Cho trẻ đọc các bài thơ, nghe các câu chuyện về chủ đề. * Hoạt động học: Đồng dao: Rềnh rềnh ràng ràng
	MT34:	Nói để người khác hiểu;	- Kể lại sự việc theo trình	Các hoạt động trong

	(CS32)	tự - Miêu tả hay kể rõ ràng, mạch lạc về một sự việc, sự vật, con người mà trẻ biết hoặc nhìn thấy.	ngày
	b. Trẻ em thể hiện ngôn ngữ sáng tạo.		
MT36:	Trẻ diễn tả hiểu biết của bản thân bằng những cách khác nhau. (CS34)	- Thích thú sáng tạo truyện theo tranh, đồ vật và kinh nghiệm của bản thân. - Nhìn vào tranh vẽ trong sách truyện trẻ có thể nói nội dung mà tranh minh hoạ; - Nói thứ tự của sự việc từ truyện tranh và sử dụng lời nói để diễn đạt nội dung câu chuyện.	*Hoạt động học, hoạt động góc: - Tổ chức cho trẻ làm quen với sách, đọc sách truyện trong các góc thư viện, sách. - Nói thứ tự của sự việc từ truyện tranh và sử dụng lời nói để diễn đạt nội dung câu chuyện
	c.Trẻ em sẵn sàng việc học đọc		
MT38:	Thích và có hành vi phù hợp với sách và tài liệu in;(CS36)	- Giữ gìn và bảo vệ sách. - Để sách đúng nơi qui định. - Có thái độ tốt đối với sách	* Hoạt động học, hoạt động góc:- Tổ chức cho trẻ làm quen với sách, đọc sách truyện trong các góc thư viện, sách. Hướng dẫn trẻ cách giữ sách, đọc sách, giữ gìn, bảo vệ sách.
MT40:	Nhận biết và gọi tên chữ cái trong bảng chữ cái tiếng Việt;(CS38)	- Nhận dạng các chữ cái và phát âm đúng các âm đó. - Phân biệt sự khác nhau giữa chữ cái và chữ số. - Nhận biết các chữ cái trong sinh hoạt và trong các hoạt động hàng ngày.	* Hoạt động học, hoạt động góc, hoạt động chiều
	d. Trẻ em sẵn sàng việc học viết		
MT42:	Thích và có hành vi phù hợp với việc vẽ, “viết”(CS40)	- Hướng viết của các nét chữ từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới.	- Làm quen với cách đọc và viết tiếng Việt: + Hướng đọc, viết:

			- Chỉ tiếng trong trang sách từ trái sang phải, từ trên xuống dưới. - Lấy một quyển sách và chỉ xem câu chuyện được bắt đầu từ đâu. Chỉ vào sách từ trên xuống dưới, từ trái qua phải và lật giở các trang từ phải qua trái.	Từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới. + Hướng viết của các nét chữ; đọc ngắt nghỉ sau các dấu. Truyện viết về gì? Chữ đó viết như thế nào? Ai viết ? - Hứng thú, nhiệt tình tham gia các hoạt động liên quan đến đọc viết của lớp. - Chú ý đến hành động viết của người lớn. - Sao chép lại những câu và những từ vựng đơn giản dụng cụ viết, vẽ...để viết vào giấy một cách thoải mái.
	MT43:	Bắt trước hành vi viết (CS41)	- Sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình. - Tô chữ, đồ chữ, cắt dán chữ. - Xếp hình chữ bằng nhiều nguyên vật liệu khác nhau	Hoạt động học, góc: Làm quen chữ cái, trò chơi chữ cái
4. Nhận Thức	a. Trẻ em thực hiện các kỹ năng liên quan đến số, đếm, đo và biểu thị kết quả.			
	MT44:	Tách, gộp số lượng trong phạm vi 10. (CS42)	- Gộp, tách các nhóm đối tượng bằng các cách khác nhau và đếm	*Hoạt động học: Tách, gộp nhóm đối tượng trong phạm vi 7.
	MT45:	So sánh, thêm bớt số lượng trong phạm vi 10; (CS43)	- Đếm trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng. - Các chữ số, số lượng, số thứ tự trong phạm vi 10.	Nhận biết mối quan hệ hơn kém trong phạm vi 7.

		- Đếm và nói đúng số lượng ít nhất đến 10. - Đọc các chữ số từ 1 đến 9 và chữ số 0. - Chọn thẻ chữ số tương ứng (hoặc viết) với số lượng đã đếm được. - So sánh số lượng 3 nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói kết quả so sánh.	
c. Trẻ em thể hiện hiểu biết và thực hiện khám phá khoa học.			
MT52:	Nhận biết một số đặc điểm nổi bật và sự thay đổi của môi trường tự nhiên. (CS50)	- Thích những cái mới (đồ chơi, đồ vật, trò chơi, hoạt động mới...) - Hay đặt câu hỏi về những thay đổi/ với môi trường.. - Hay đặt câu hỏi “Tại sao” - Có thể có những hứng thú riêng (thích ô tô, búp bê,...) - Nhận xét mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng. - Hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình.	Diễn ra các hoạt động trong ngày
d.Trẻ em nhận biết và thể hiện kỹ năng phù hợp khi tiếp cận công nghệ số			
MT55:	Sử dụng một số thiết bị công nghệ số an toàn, đúng cách với sự hỗ trợ của người lớn. (CS53)	- Biết sử dụng các thiết bị thông minh như: Phòng vi tính, bàn tính thông minh, các thao tác cơ bản khi sử dụng các thiết bị thông minh.	* Hoạt động với máy vi tính: Cô cho trẻ hoạt động với máy vi tính.
a. Trẻ em thể hiện khả năng cái đẹp trong thiên nhiên, cuộc sống và nghệ thuật.			
MT57:	Bộc lộ cảm xúc trước cái đẹp	- Bày tỏ tình cảm phù hợp với trạng thái cảm	* Hoạt động đón trẻ:

5. Thăm mỹ		trong thiên nhiên, cuộc sống và nghệ thuật (CS55)	xúc, thích thú reo lên trước cảnh đẹp thiên nhiên hoặc cảnh đẹp trong bức tranh.	- Cho trẻ nhìn ngắm những bức tranh, ảnh về chủ đề. * Hoạt động ngoài trời: - Cho trẻ quan sát bầu trời, thời ...
	b. Một số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình:			
	MT63:	Tạo ra sản phẩm nghệ thuật tạo hình theo cảm xúc, ý tưởng của bản thân và nói về sản phẩm đó.(CS61)	- Không bắt chước và có những khác biệt trong khi thực hiện nhiệm vụ. - Làm ra sản phẩm tạo hình không giống các bạn khác. - Thực hiện cùng nhiệm vụ như các bạn nhưng theo cách khác các bạn.	* Hoạt động học: Tạo hình: Vẽ bác sĩ, nặn cái bát; tạo hình bác nông dân
6. Tiếp cận với việc học.	a. Tự chủ với việc học			
	MT67:	Tập trung chú ý thực hiện nhiệm vụ và hoạt động; (CS65)	- Làm theo 2-3 yêu cầu liên tiếp. - Những lời nói và chỉ dẫn của giáo viên. - Biểu hiện sự cố gắng quan sát, nghe và thực hiện các quy định chung trong sinh hoạt của lớp. - Giáo viên yêu cầu trẻ thực hiện chỉ dẫn và trẻ thực hiện được.	- Các hoạt động trong ngày
	MT68:	Sẵn sàng tham gia và thực hiện nhiệm vụ đến cùng (CS66)	- Tôn trọng, hợp tác, chấp nhận. - Chờ đến lượt khi tham gia vào các hoạt động, không chen ngang xô đẩy người khác	- Các hoạt động trong ngày
	b. Giải quyết vấn đề đơn giản trong cuộc sống			
	MT71:	Thảo luận, giải thích, trình bày suy nghĩ của bản thân.(CS69)	- Trình bày ý kiến của mình với các bạn. - Dùng lời để trao đổi hoặc nhờ sự giúp đỡ.	* Các hoạt động trong ngày - Giáo viên trẻ trong mọi hoạt động trong

				ngày.
--	--	--	--	-------

II. Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch chủ đề/tháng

- Kết quả thực hiện:
- Thuận lợi
- Khó khăn
- Tồn tại:
- Nguyên nhân:

CHỦ ĐỀ NHÁNH 1: NGHỀ PHỔ BIẾN QUEN THUỘC

Thời gian thực hiện: 01 Tuần

(Từ ngày 10/11/2025 đến 14/11/2025)

Kế hoạch tuần 10

Thứ Thời điểm	Thứ 2 (10/11)	Thứ 3 (11/11)	Thứ 4 (12/11)	Thứ 5 (13/11)	Thứ 6 (14/11)
Đón trẻ Thể dục sáng	- Đón trẻ vào lớp, trẻ tự cất đồ dùng cá nhân - Trao đổi với phụ huynh về trẻ. - Chơi theo ý thích. - Hướng dẫn trẻ quan sát góc nổi bật của chủ đề. Phát hiện ra chủ đề mình đang khám phá. - Nghe các bài hát về chủ đề, trò chuyện về chủ đề. - Thể dục sáng: + Hô hấp : Hít vào thở ra. + Tay 3 : Tay đưa ra phía trước, sang ngang. + Lưng - Bụng 1 : Quay người sang bên. + Chân- bật 2 : Nâng cao chân gập gối - Bật về các phía. - Tập kết hợp với bài hát trong chủ đề. - Điểm danh.				
Hoạt động học	* Thể dục: VĐCB: - Bò đích dắc qua 7 điểm. TCVĐ: - Tung bóng.	* Làm quen với văn học. Đồng dao: Rền rền ràng ràng	* Làm quen với toán Ghép thành cặp các đối tượng có mối liên quan	* Âm nhạc: - NDTT: BDVN: Cháu yêu cô chú công nhân, Lớn lên cháu lái máy cày, cô giáo em. - NDKH: Nghe hát: Anh phi công ơi. TCAN: Tai ai tinh.	Tạo hình: Vẽ bác sĩ (mẫu)
Hoạt động góc	Góc đóng vai: Bán hàng, Bác sĩ, gia đình Góc xây dựng: Xây vườn hoa, công viên cây xanh . Góc tạo hình: Vẽ, tô màu một số nghề, sản phẩm một số nghề Góc âm nhạc: Biểu diễn một số bài hát, bài thơ có nội dung về chủ đề. Góc học tập - thư viện: Xem tranh truyện, làm sách tranh về chủ đề. Góc khoa học - thiên nhiên: Chăm sóc cây xanh. Chơi với cát nước.				
Hoạt	Hoạt động có chủ đích - Dạo chơi trên sân, trò chuyện về thời tiết, lắng nghe các âm thanh khác nhau trên sân trường. - Quan sát vườn rau.				

động ngoài trời	- Hoạt động lao động: Chăm sóc vườn rau. - Hoạt động với máy vi tính. Trò chơi vận động. - Chuyên bóng, - Nhảy tiếp sức, - Kéo cưa lừa xẻ. Chơi tự chọn: - Vẽ phấn tự do trên sân. - Nhặt lá rụng trên sân trường. - Thổi bong bóng xà phòng.				
Chuẩn bị tiếng Việt	- Bò dích dắc. - Tung bóng	- Rền rền, rành rành - Chiếu chải - Xích lại	- Ghép thành cặp, mối liên quan	- Công nhân, máy cày, phi công	- Bác sĩ, áo blue - Chữ thập.
Ăn chính, ngủ, ăn phụ	- Cho trẻ ăn chính: - Hướng dẫn trẻ rửa tay đúng cách trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng. - Cho trẻ ngủ: - Hướng dẫn trẻ ngủ ngay ngắn, giữ gìn trật tự. - Cho trẻ vận động nhẹ sau khi ngủ dậy - Cho trẻ ăn phụ				
Chơi - Hoạt động theo ý thích	* Ôn luyện: - Ôn: Bò dích dắc qua 7 điểm. - Ôn đồng dao: Rền rền rành rành - Ôn: Ghép thành cặp các đối tượng có mối liên quan - Ôn: Vẽ bác sĩ - Ôn: Biểu diễn văn nghệ một số bài hát trong chủ đề. * Chơi- Hoạt động theo ý thích - Chơi với đồ chơi thông minh - Chơi tự do ở góc. - Biểu diễn văn nghệ cuối tuần				
Trả trẻ	- Nhận xét, nêu gương. - Vệ sinh -Trả trẻ.				

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần:

- Thuận lợi:
- Khó khăn:
- Tồn tại:
- Nguyên nhân:

CHỦ ĐỀ NHÁNH 2: NGÀY NHÀ GIÁO VIỆT NAM 20/11

Thời gian thực hiện: 01 Tuần

(Từ ngày 17/11/2025 đến 21/11/2025)

Kế hoạch tuần 11:

Thứ Thời điểm	Thứ 2 (17/11)	Thứ 3 (18/11)	Thứ 4 (19/11)	Thứ 5 (20/11)	Thứ 6 (21/11)
Đón trẻ Thể dục sáng	- Đón trẻ vào lớp, trẻ tự cất đồ dùng cá nhân. - Cho trẻ chơi theo ý thích. Nghe 1 số bài hát về chủ đề. - Quan sát tranh ảnh về nghề giáo viên - Trò chuyện về các hoạt động trong ngày nhà giáo Việt Nam 20 - 11. - Thể dục sáng: Tập trên nền nhạc. + Động tác hô hấp 2: Hít vào thở ra. + Động tác tay 1: Đưa tay ra phía trước, sang ngang. + Động tác lưng- bụng 2: Quay người sang bên. + Động tác chân - bật 2: Nâng cao chân gập gối - Bật về các phía. - Điềm danh:				
Hoạt động học	* Thể dục: VĐCB: - Bò bằng bàn tay, bàn chân 5m. TCVĐ: Chuyền bóng	Làm quen với chữ cái: Làm quen với chữ cái u,ư	* Khám phá xã hội: Tìm hiểu về ngày nhà giáo Việt Nam 20/11	* Âm nhạc: NDTT: Nghe hát: Cô giáo bản em. NDKH: + VĐTN: Bông hồng tặng cô + TCÂN: Nghe giai điệu đoán tên bài hát	* Làm quen với toán: Tách gộp trong phạm vi 7.
Hoạt động góc	Góc phân vai: Cô giáo, lớp học, phòng khám đa khoa, bán hàng. Góc xây dựng: - Xây vườn hoa trường mầm non. - Xây lớp học. Góc tạo hình: - Dán hoa, lá thành bức tranh tặng cô. - Vẽ chân dung cô giáo. Góc âm nhạc: - Biểu một số bài hát về chủ đề. Góc học tập - thư viện: - Xem tranh kể chuyện về cô giáo. - Làm sách album về cô giáo. Góc khoa học- thiên nhiên: - Chơi với cát, chăm sóc cây xanh. - Chơi với các nguyên vật liệu thiên nhiên..				
	Hoạt động có chủ đích				

Hoạt động ngoài trời	- Dạo chơi trên sân, quan sát bầu trời, thời tiết, lắng nghe các âm thanh khác nhau trên sân trường. - Quan sát vườn hoa. - Hoạt động lao động: Nhặt lá trên sân trường. - Hoạt động với máy vi tính Trò chơi vận động: - Thi lấy bóng - Chạy tiếp sức. - Dệt vải Chơi tự chọn. - Thổi bong bóng xà phòng. - Vẽ phấn tự do trên sân. - Chơi với đồ chơi ngoài trời.				
Chuẩn bị tiếng Việt	- Bàn tay - Bàn chân - Tung bóng	- Gặt lúa - Hòm thư	- Nhà giáo Việt Nam	- Cô giáo bầm em - Giai điệu	- Tách gộp trong phạm vi 7
Ăn chính, ngủ, ăn phụ	- Cho trẻ ăn chính: Hướng dẫn trẻ rửa tay đúng cách trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng. - Cho trẻ ngủ: Hướng dẫn trẻ ngủ ngay ngắn, giữ gìn trật tự. - Cho trẻ vận động nhẹ sau khi ngủ dậy - Cho trẻ ăn phụ				
Chơi, hoạt động theo ý thích	* Ôn luyện: + Ôn: Bò bằng bàn tay, bàn chân 5m. + Ôn chữ cái u, ư. + Ôn tìm hiểu về ngày nhà giáo Việt Nam 20/11. + Ôn vận động: Bông hồng tặng cô + Ôn: Tách gộp trong phạm vi 7. * Chơi- Hoạt động theo ý thích - Chơi với đồ chơi thông minh - Chơi tự do ở góc. - Biểu diễn văn nghệ cuối tuần.				
Trả trẻ	- Nhận xét, Nêu gương - Vệ sinh trả trẻ:				

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần:

- Thuận lợi:
- Khó khăn:
- Tồn tại:
- Nguyên nhân:

CHỦ ĐỀ NHÁNH 3: NGHỀ TRUYỀN THỐNG Ở ĐỊA PHƯƠNG

Thời gian thực hiện: 1 Tuần

(Từ ngày 24/11/2025 đến 28/11/2025)

Kế hoạch tuần 12.

Thứ Thời điểm	Thứ 2 (24/11)	Thứ 3 (25/11)	Thứ 4 (26/11)	Thứ 5 (27/11)	Thứ 6 (28/11)
Đón trẻ Thể dục sáng	- Đón trẻ vào lớp, trẻ tự cất đồ dùng cá nhân - Trao đổi với phụ huynh về chủ đề mới, nhắc nhở phụ huynh cung cấp thêm cho trẻ những hiểu biết về nghề truyền thống ở địa phương trẻ. - Hướng dẫn trẻ quan sát góc nổi bật của chủ đề. Phát hiện ra chủ đề mình đang khám phá. - Nghe các bài hát về chủ đề, trò chuyện về chủ đề. - Chơi theo ý thích. - Thể dục sáng: (Tập kết hợp với bài hát về chủ đề). + Hô hấp 1 : Hít vào thở ra. + Tay 3 : Tay đưa ra phía trước, sang ngang. + Lưng; Bụng 3: Cúi người về trước. + Chân - Bật 1: Khụy gối - Bật đưa chân sang ngang. - Kiểm tra vệ sinh cá nhân. - Điểm danh				
Hoạt động học	* Thể dục. VĐCB: Bò chui qua ống dài 1,5 x 0,6 m TCVĐ: Ai nhanh hơn	* Làm quen chữ cái: Trò chơi chữ cái u, ư	Khám phá xã hội: Tìm hiểu về công việc trồng lúa của bác nông dân.	* Giáo dục kĩ năng sống Dạy trẻ biết tự mặc quần áo.	*Tạo hình: Tạo hình bác nông dân. (mẫu)
Hoạt động góc	Góc phân vai: - Chơi gia đình, bán hàng, phòng khám Góc xây dựng: Xây nhà máy, trang trại chăn nuôi Góc tạo hình: - Vẽ cắt ,dán, tô màu một số dụng cụ của nghề truyền thống địa phương Góc âm nhạc: Biểu diễn những bài hát, bài thơ về chủ đề. Góc học tập - thư viện: -Xem tranh về nghề truyền thống của địa phương - Làm sách, tranh về sản phẩm nghề nông Góc khoa học – thiên nhiên: - Quan sát vật chìm vật nổi. Chăm sóc cây				
Hoạt động ngoài trời	Hoạt động có chủ đích - Đạo chơi trên sân, quan sát thời tiết, lắng nghe các âm thanh khác nhau trên sân trường. - Quan sát vườn hoa - Hoạt động lao động: Chăm sóc vườn hoa. - Hoạt động với máy vi tính Trò chơi vận động: - Nhảy bao bố				

	- Chạy tiếp cò - Kéo co Chơi tự chọn: - Vẽ theo ý thích trên sân trường. - Thổi bong bóng xà phòng. - Chơi với đồ chơi ngoài trời.				
Chuẩn bị tiếng Việt	- Bò chui qua ống dài	- Phát âm - Xếp hột hạt	- Cày ruộng - Bừa ruộng - Gặt lúa	- Mặc áo chui - Áo kéo khóa	- Tạo hình bác nông dân
Ăn chính, ngủ, ăn phụ	- Cho trẻ ăn chính: - Hướng dẫn trẻ rửa tay đúng cách trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng. - Cho trẻ ngủ: Hướng dẫn trẻ ngủ ngay ngắn, giữ gìn trật tự. - Cho trẻ vận động nhẹ sau khi ngủ dậy - Cho trẻ ăn phụ				
Chơi - hoạt động theo ý thích	* Ôn luyện: - Ôn: Bò chui qua ống dài 1,5 x 0,6 m - Ôn: làm quen chữ cái i, t, c - Ôn: Tìm hiểu công việc trồng lúa của bác nông dân. - Ôn: Thực hành tự mặc quần áo - Ôn: Tạo hình bác nông dân. * Chơi- Hoạt động theo ý thích - Chơi với đồ chơi thông minh - Chơi tự do ở góc. - Biểu diễn văn nghệ cuối tuần.				
Trả trẻ	- Nhận xét, nêu gương. - Vệ sinh-Trả trẻ.				

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần:

- Thuận lợi: .
- Khó khăn:
- Tồn tại:
- Nguyên nhân:

CHỦ ĐỀ NHÁNH 4: NGHỀ DỊCH VỤ - SẢN XUẤT

Thời gian thực hiện: 1 Tuần

(Từ ngày 01/12/2025 đến 05/12/2025)

Kế hoạch tuần 13:

Thứ	Thứ 2 (01/12)	Thứ 3 (05/12)	Thứ 4 (06/12)	Thứ 5 (07/12)	Thứ 6 (08/12)
Thời điểm					
	- Đón trẻ vào lớp, trẻ tự cất đồ dùng cá nhân				

Đón trẻ - Chơi - Thể dục sáng	- Hướng dẫn trẻ quan sát góc nổi bật của chủ đề. Phát hiện ra chủ đề mình đang khám phá. - Nghe các bài hát về chủ đề, trò chuyện về chủ đề. - Chơi theo ý thích. - Thể dục sáng: + Hô hấp : Hít vào thở ra. + Tay : Đưa tay ra phía trước, sang ngang. + Bụng : Nghiêng người sang hai bên. + Chân - bật: Đưa chân ra các phía - Bật tách khếp chân. - Tập kết hợp với bài hát trong chủ đề. - Điểm danh				
Hoạt động học	* Thể dục: VĐCB: - Bò bằng bàn tay, bàn chân 4 m. TCVĐ: Ai bước dài hơn.	* Làm quen với chữ cái: Làm quen với chữ cái i, t, c.	Làm quen với toán: Đếm đến 7, nhận biết các nhóm có 7 đối tượng, nhận biết số 7.	Tạo hình: Nặn cái bát (mẫu)	Khám phá xã hội: Tìm hiểu về nghề sản xuất
Hoạt động góc	Góc phân vai: - Chơi bán hàng,. - Gia đình, Góc xây dựng: - Xây dựng nhà máy. - Lắp ráp ô tô chở hàng. Góc tạo hình: - Tô màu sản phẩm một số nghề. Góc nghệ thuật: - Biểu diễn những bài hát về chủ đề. Góc học tập - thư viện: - Xem tranh, làm sách tranh về chủ đề. Góc khoa học- thiên nhiên: - Gieo hạt, chăm sóc cây.				
Hoạt động ngoài trời	Hoạt động có chủ đích. - Đi dạo trên sân trường. - Quan sát cây bàng. - Hoạt động lao động: Gieo hạt, chăm sóc vườn rau.. Trò chơi vận động. - Nhảy bao bố - Mèo đuổi chuột - Chạy tiếp cò Chơi tự chọn. - Chơi bong bóng, xà phòng. - Vẽ tự do trên sân. - Chơi với đồ chơi ngoài trời.				

Tăng cường tiếng Việt	- Bò bằng bàn tay, bàn chân 4 m.	- Cái đĩa - Thợ may - Ca sĩ	- Nhiều hơn ,ít hơn - Bằng nhau	- Nghề nông - Sản phẩm nghề	- Xoay tròn - Lăn dọc - Làm mồm
Ăn chính, ngủ, ăn phụ	- Cho trẻ ăn chính: - Hướng dẫn trẻ rửa tay đúng cách trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng. - Cho trẻ ngủ: Hướng dẫn trẻ ngủ ngay ngắn, giữ gìn trật tự. - Cho trẻ vận động nhẹ sau khi ngủ dậy - Cho trẻ ăn phụ				
Chơi - hoạt động theo ý thích	* Ôn luyện: - Ôn: Bò bằng bàn tay, bàn chân 4m. - Ôn: chữ cái u ư. - Ôn. Đếm đến 7, nhận biết các nhóm có 7 đối tượng, nhận biết số 7. - Ôn: Nặn cái bát. - Ôn: Tìm hiểu về nghề sản xuất. * Chơi - Hoạt động theo ý thích: - Chơi với đồ chơi thông minh. - Chơi ở các góc theo ý thích. - Chơi tự do.				
Trả trẻ	- Nhận xét, nêu gương. - Trả trẻ.				

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần:

- Thuận lợi:
- Khó khăn:
- Tồn tại:
- Nguyên nhân:

DỰ KIẾN MÔI TRƯỜNG GIÁO DỤC

a. Môi trường vật chất:

+ **Môi trường vật chất trong lớp:**

+ **Môi trường vật chất cho trẻ hoạt động ngoài trời:**

b. Môi trường xã hội:

c. Tăng cường tiếng Việt:

ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ GIA ĐÌNH

+ **Mục tiêu chưa đạt:**

+ **Nội dung chưa thực hiện được:**

+ **Nguyên nhân:**

+ **Biện pháp khắc phục:**

Lương Minh, ngày 07 tháng 11 năm 2025
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Lý Thị Xâm